**Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại**

**tỉnh Đồng Nai với Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai (cũ) và**

**Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ)**

**ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại**

1. **So sánh, thuyết minh dự thảo Quyết định**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai (cũ)** | **Quyết định số**  **16/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bình Phước (cũ)** | **Dự thảo Quyết định** | **Thuyết minh** |
| **Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Đồng Nai. | **Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Phước. | **Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Đồng Nai. | Nội dung **tương tự** (ban hành kèm theo Quy chế).  Dự thảo xác định rõ phạm vi tỉnh Đồng Nai và nhấn mạnh thay thế các Quyết định cũ. |
| **Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/7/2017. | **Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2020. | **Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày … tháng … năm 2025 và thay thế Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Đồng Nai (cũ) và Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Bình Phước (cũ). | Dự thảo **bổ sung rõ hiệu lực thay thế** đảm bảo tránh chồng chéo. |
| **Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; các cơ quan báo chí; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. | **Điều 2.** Các Ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. | **Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*; Giám đốc *Sở Ngoại vụ*; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc *Công an tỉnh*; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch *Ủy ban nhân dân các xã, phường* và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. | - Dự thảo điều chỉnh đối tượng chịu trách nhiệm là *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (trước đây là bộ phận Báo chí, xuất bản Sở Thông tin và Truyền thông).*  - Điều chỉnh, bổ sung trách nhiệm cụ thể của các đơn vị ***Sở*** *Ngoại vụ,* ***Sở*** *Tài chính, Công an tỉnh, và UBND* ***xã, phường* để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ sau sáp nhập chức năng, nhiệm vụ các cơ quan đơn vị và chính quyền địa phương 2 cấp.** |

1. **So sánh, thuyết minh dự thảo Quy chế**

| **Quy chế ban hành kèm Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND** | **Quy chế ban hành kèm Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND** | **Dự thảo Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Đồng Nai** | **Thuyết minh** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng  áp dụng** | **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh,**  **đối tượng áp dụng** | **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng** | Về đối tượng áp dụng: thêm *UBND xã, phường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên* nhằm thể hiện rõ phân quyền, phân cấp. (*theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, quy định việc sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô, dân số của tỉnh Bình Phước và tỉnh Đồng Nai*). |
| 1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung hoạt động thông tin đối ngoại, nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa (sau đây gọi là UBND cấp huyện) trong công tác quản lý, phối hợp và triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. | 1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định nguyên tắc, nội dung trách nhiệm các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác quản lý, phối hợp triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh. | 1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung hoạt động thông tin đối ngoại, nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, *Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, UBND các xã, phường* trong công tác quản lý, phối hợp và triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai |
| 2. Quy chế này được áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. | 2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức tham gia quản lý nhà nước và phối hợp | 2. Quy chế này áp dụng cho các Sở, ban ngành, *UBND các xã, phường*, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. |
| **Điều 3.** **Thông tin đối ngoại** Thông tin đối ngoại quy định tại Quy chế này bao gồm những thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung, các chủ trương, chính sách, quy định của tỉnh Đồng Nai nói riêng; thông tin về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, hình ảnh đất nước, con người, thành tựu trên mọi lĩnh vực của Việt Nam và của tỉnh Đồng Nai ra thế giới và thông tin thế giới vào tỉnh Đồng Nai. | **Điều 2. Giải thích từ ngữ**  Thông tin đối ngoại tại Quy chế này được hiểu bao gồm thông tin chính thức về Việt Nam nói chung, về tỉnh Bình Phước nói riêng; thông tin quảng bá hình ảnh Bình Phước; thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Bình Phước. | Quy định tại:  **Điều 6.** Cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Đồng Nai  **Điều 7.** Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Đồng Nai  **Điều 8.** Cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Đồng Nai **Điều 9.** Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ | - Dự thảo chia nội dung thành nhiều Điều (từ Điều 6 đến Điều 9), quy định chi tiết các loại thông tin (*thông tin chính thức, thông tin quảng bá, thông tin thế giới, thông tin giải thích, làm rõ*), việc tách riêng các nội dung này nhằm quy định rõ, **chi tiết** về từng loại hình thông tin đối ngoại, tránh chồng chéo; **Phù hợp với thực tiễn quản lý**, khi mỗi loại thông tin có cơ chế, hình thức cung cấp và cơ quan chịu trách nhiệm khác nhau; **Nâng cao hiệu lực, hiệu quả triển khai,** giúp các sở, ngành, địa phương dễ dàng căn cứ chức năng, nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động.  - Bổ sung phương thức truyền tải thông tin qua Cổng/Trang thông tin điện tử, Trang mạng xã hội chính thức của hệ thống chính trị tỉnh gắn với chuyển đổi số. |
| **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại**  1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành của tỉnh trong hoạt động thông tin đối ngoại nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trong giai đoạn hiện nay.  2. Phân công trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình quản lý và tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại một cách có định hướng; kịp thời xử lý thông tin, chủ động tuyên truyền đối ngoại, định hướng dư luận để hạn chế ảnh hưởng tiêu cực từ các thông tin, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.  3. Công tác thông tin đối ngoại được triển khai chủ động, toàn diện, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn; phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của tỉnh theo từng giai đoạn, đảm bảo lợi ích quốc gia, dân tộc. Kết hợp chặt chẽ thông tin đối nội với thông tin đối ngoại, giữa thông tin đối ngoại với các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh; giữa ngoại giao nhà nước với đối ngoại của Đảng, đối ngoại nhân dân nhằm mở rộng hợp tác quốc tế trên tinh thần cùng có lợi, đảm bảo lợi ích quốc gia, dân tộc.  4. Thực hiện đúng Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và kiều bào hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của chính quyền địa phương, tranh thủ sự hợp tác, đầu tư của các đối tác trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.  5. Mọi thông tin đối ngoại phải thực hiện đúng quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước. | **Điều 3. Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại**  1. Tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các điều ước quốc tế mà Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Đảm bảo thực hiện đúng các quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của Chính phủ, sự lãnh đạo của Tỉnh ủy; sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác thông tin đối ngoại.  2. Bảo đảm không ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đến uy tín, hình ảnh, quan hệ ngoại giao, hợp tác quốc tế của tỉnh, của đất nước; đảm bảo bảo vệ bí mật nhà nước.  3. Thông tin chính xác, kịp thời theo đúng định hướng thông tin tuyên truyền đối ngoại của Đảng, Nhà nước, địa phương trong từng thời kỳ và các chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại đã được phê duyệt.  4. Không đưa tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống nhằm xúc phạm uy tín, danh dự của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của công dân. Không đưa các thông tin dễ gây hiểu nhầm, gây kích động bạo lực, phá hoại, chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc, tôn giáo trong tỉnh; giữa tỉnh Bình Phước với địa phương các nước, đặc biệt là nước bạn Campuchia chung đường biên giới.  5. Đảm bảo thực hiện công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của chính quyền địa phương, tranh thủ sự hợp tác, đầu tư của các đối tác trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà. | **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại**  1. Tuân thủ nguyên tắc quy định tại Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại và các quy định pháp luật khác có liên quan.  2. *Bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh và sự chỉ đạo điều hành thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; s*ự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các đơn vị, địa phương trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.  3. *Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, đề cao vai trò, trách nhiệm, tính chủ động và sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị,* địa phương của tỉnh trong quá trình quản lý và tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại.  4. Chủ động *giải thích, làm rõ, đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc liên quan đến các vấn đề tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền, chủ quyền lãnh thổ; Bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa nói chung và hình ảnh tỉnh Đồng Nai nói riêng*.  5. Không đưa tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống nhằm xúc phạm uy tín, danh dự của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của công dân. Không đưa các thông tin dễ gây hiểu nhầm, gây kích động bạo lực, phá hoại, chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc, tôn giáo trong tỉnh và giữa tỉnh Đồng Nai với Nhân dân các nước trên thế giới, đặc biệt là nước bạn Campuchia chung đường biên giới.  6. Đảm bảo thực hiện công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của chính quyền địa phương, tranh thủ sự hợp tác, đầu tư của các đối tác trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà. | Kế thừa nội dung của Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai (cũ); Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ). **-** *Mở rộng cơ chế giám sát:* Bổ sung vai trò giám sát của HĐND tỉnh bên cạnh sự lãnh đạo của Tỉnh ủy và chỉ đạo của UBND tỉnh nhằm tăng tính kiểm soát, minh bạch trong hoạt động thông tin đối ngoại.  *- Phân công rõ ràng hơn:* Không chỉ dừng ở việc “phân công trách nhiệm” chung mà còn yêu cầu “nhiệm vụ cụ thể, đề cao tính chủ động, trách nhiệm và sự phối hợp” nhằm tránh tình trạng chồng chéo, đùn đẩy trách nhiệm.  *- Bổ sung yêu cầu đấu tranh, phản bác:* Dự thảo mới đưa thêm nguyên tắc “giải thích, làm rõ, đấu tranh phản bác các thông tin sai trái” liên quan đến tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, chủ quyền lãnh thổ. Đây là điểm nhấn mới, xuất phát từ thực tiễn các hoạt động chống phá trên không gian mạng và lĩnh vực nhạy cảm quốc tế. |
| **Điều 5. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin  đối ngoại**  1. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại và tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo thẩm quyền được pháp luật quy định.  2. Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình thông tin đối ngoại.  3. Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu khoa học về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.  4. Quản lý, hướng dẫn, chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí của Việt Nam cũng như của nước ngoài; cung cấp thông tin cho người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp thông tin tình hình thế giới vào Việt Nam.  5. Hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại.  6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.  7. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại. | **Điều 4. Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại**  1. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại  Thực hiện theo Khoản 2, Điều 4 Nghị định số [72/2015/NĐ-CP](https://vanbanphapluat.co/van-ban-lien-quan?id=72/2015/N%C4%90-CP) ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.  2. Nguyên tắc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại  a) Bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh; sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan Trung ương, địa phương trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.  b) Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng; đề cao vai trò, trách nhiệm, tính chủ động và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình quản lý và tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại.  c) Kết hợp giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội, tăng cường tính hiệu quả của công tác tuyên truyền đối ngoại. Chủ động đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc liên quan đến các vấn đề tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền, chủ quyền lãnh thổ; bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.  d) Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị ở tất cả các cấp, các ngành, địa phương, các lực lượng xã hội, các tổ chức, cá nhân trong thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại.  e) Chủ động thực hiện công tác thông tin đối ngoại vừa toàn diện, thường xuyên, vừa có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn; kết hợp chặt chẽ giữa thông tin đối ngoại với các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa đối ngoại; giữa ngoại giao nhà nước với hoạt động đối ngoại của Đảng, đối ngoại Nhân dân nhằm mở rộng hợp tác quốc tế trên tinh thần cùng có lợi, bảo đảm lợi ích của quốc gia và của tỉnh Bình Phước.  3. Hình thức phối hợp quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại  a) Tổ chức hội nghị, hội thảo, trao dổi bằng văn bản để thống nhấtm triewẻn khai kế hoạch quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, hoạt động thông tin đối ngoại đối với các nội dung liên quan giữa các cơ quan, đơn vị.  b) Các cơ quan, đơn vị cử cán bộ tham gia các hoạt động quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, đồng thời làm đầu mối phối hợp trong thực hiện công tác thông tin đối ngoại.  c) Tổ chức kiểm tra, xử lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.  d) Trong các trường hợp cần thiết, UBND tỉnh giao nhiệm vụ và hình thức phối hợp cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan. | **Điều 5. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại**  1. Xây dựng chương trình, kế hoạch về thông tin đối ngoại và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo quy định của pháp luật.  2. Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao năng lực hoạt động thông tin đối ngoại.  3. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.  4. Quản lý, hướng dẫn, chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, cộng đồng quốc tế, cung cấp thông tin tình hình thế giới đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.  5. Hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại.  6. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại. | Kế thừa quy định của Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai (cũ); Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ). *Điểm mới:* Dự thảo đưa thêm nhiệm vụ trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao năng lực hoạt động thông tin đối ngoại nhằm gắn với chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 15/6/2025 của Tỉnh ủy về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia… |
| **Điều 4. Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại**  Nguồn kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh từ ngân sách tỉnh và các nguồn huy động hợp pháp khác.  Hàng năm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ thông tin đối ngoại, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch thông tin đối ngoại và dự trù kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành. | **Điều 5.** **Kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại**  Thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách; kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.  Hàng năm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ thông tin đối ngoại, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thông tin đối ngoại và dự trù kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành. | **Điều 4.** **Kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại**  Thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách; kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.  Hàng năm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ thông tin đối ngoại, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thông tin đối ngoại và dự trù kinh phí thực hiện, đề nghị cơ quan có thẩm quyền bố trí theo quy định hiện hành. | Kế thừa quy định cũ.  *Điểm mới:* Dự thảo nhấn mạnh phân cấp quản lý ngân sách, giao trách nhiệm cho cơ sở. |
| **Điều 5. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại**  1. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại và tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo thẩm quyền được pháp luật quy định.  2. Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình thông tin đối ngoại.  3. Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu khoa học về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.  4. Quản lý, hướng dẫn, chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí của Việt Nam cũng như của nước ngoài; cung cấp thông tin cho người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp thông tin tình hình thế giới vào Việt Nam.  5. Hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại.  6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.  7. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại. | **Điều 6. Cung cấp thông tin chính thức về Bình Phước**  1. Thông tin chính thức về tỉnh Bình Phước là thông tin về chủ trương, chính sách của tỉnh; tình hình trên các lĩnh vực và các thông tin khác do UBND tỉnh hoặc các cơ quan chuyên cung cấp theo chức năng, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.  2. Thông tin chính thức về tỉnh Bình Phước được cung cấp bằng các hình thức sau:  a) Phát ngôn chính thức của UBND tỉnh tại các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, họp báo, thông cáo báo chí và các sự kiện đối ngoại được tổ chức trong nước và quốc tế.  b) Người phát ngôn của UBND tỉnh phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.  c) Phát ngôn chính thức của các cơ quan quản lý nhà nước, chuyên môn trên địa bàn tỉnh trong phạm vi quyền hạn được giao.  d) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng hoặc trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trong tỉnh.  đ) Các chương trình, sản phẩm báo chí của Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, Tạp chí Văn nghệ.  e) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.  3. Việc cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Bình Phước dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. | **Điều 5. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại**  1. Xây dựng chương trình, kế hoạch về thông tin đối ngoại và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo quy định của pháp luật.  2. Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao năng lực hoạt động thông tin đối ngoại.  3. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.  4. Quản lý, hướng dẫn, chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, cộng đồng quốc tế, cung cấp thông tin tình hình thế giới đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.  5. Hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại.  6. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.  **Điều 6. Cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Đồng Nai**  1. Thông tin chính thức về tỉnh Đồng Nai là thông tin về chủ trương, chính sách của tỉnh trong các lĩnh vực phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh.  2. Thông tin chính thức về tỉnh Đồng Nai do các cơ quan chuyên môn của tỉnh chủ động cung cấp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.  3. Thông tin chính thức về tỉnh Đồng Nai được cung cấp bằng các hình thức sau đây:  a) Phát ngôn chính thức tại các sự kiện, hội nghị, hội thảo, diễn đàn, họp báo, thông cáo báo chí, các sự kiện đối ngoại được tổ chức trong nước và quốc tế.  b) Phát ngôn chính thức do người phát ngôn của Ủy ban nhân dân tỉnh, người phát ngôn của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh trong phạm vi, quyền hạn được giao thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.  c) Hoạt động đối ngoại của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; hoạt động đối ngoại trong nước và quốc tế của các đơn vị, địa phương của tỉnh.  d) Hoạt động đối ngoại, phát ngôn, tổ chức sự kiện, đăng tải thông tin trên Cổng/Trang thông tin điện tử và hoạt động khác của cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài thông tin về tỉnh Đồng Nai.  đ) Các chương trình, sản phẩm báo chí của các cơ quan báo chí trên địa  bàn tỉnh.  e) Đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử, Trang mạng xã hội chính thức của hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.  g) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài của cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh.  3. Việc cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Đồng Nai dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. | Kế thừa quy định Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai (cũ); Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ).  *Điểm mới:* Dự thảo phân định **rõ quản lý Nhà nước và nội dung cung cấp thông tin**, đồng thời bổ sung kênh Trang mạng xã hội chính thức của hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai gắn vớithực hiện **chuyển đổi số**.  Quy định cụ thể nội dung, hình thức cung cấp thông tin chính thức về Đồng Nai. |
| **Điều 7. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh**  Thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh được cung cấp thông qua các phương thức sau:  1. Hoạt động đối ngoại của Ủy ban nhân dân tỉnh.  2. Trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện; các sản phẩm truyền thông của các cơ quan thông tấn, báo chí trong và ngoài nước; các xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.  3. Các hoạt động tiếp xúc, hợp tác với cơ quan báo chí nước ngoài.  4. Các sản phẩm truyền thông phổ biến qua mạng internet.  5. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.  6. Các hoạt động truyền thông của các sự kiện lớn tổ chức tại tỉnh và ở nước ngoài:  a) Các sự kiện xúc tiến đầu tư thương mại, du lịch, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của tỉnh.  b) Các lễ hội văn hóa đặc sắc của tỉnh và các hoạt động trao đổi đoàn song phương và đa phương.  c) Các chương trình văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao, triển lãm, hội chợ, hội thảo quốc tế, hợp tác kinh tế, du lịch, đào tạo...  7. Các phương thức hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định của pháp luật. | **Điều 7. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Bình Phước**  1. Thông tin quảng hình ảnh tỉnh Bình Phước là thông tin giới thiệu về vùng đất, con người, lịch sử, văn hóa; các thành tựu trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của tỉnh Bình Phước đến cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở trong và ngoài nước.  2. Thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Bình Phước được cung cấp qua các hình thức quy định tại Điều 5 Thông tư số [22/2016/TT-BTTTT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-22-2016-tt-btttt-huong-dan-quan-ly-hoat-dong-thong-tin-doi-ngoai-tinh-thanh-pho-326917.aspx) ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông.  3. Việc cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Bình Phước dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của UBND tỉnh và pháp luật Việt Nam. | **Điều 7. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Đồng Nai**  1. Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thông tin quảng bá, giới thiệu hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, bản sắc văn hóa, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; thông tin quảng bá du lịch, quảng bá môi trường đầu tư, kinh doanh tại tỉnh.  2. Thông tin liên quan về sự tham gia tích cực, chủ động của Việt Nam trong Hội đồng nhân quyền Liên hiệp quốc, về thành tựu đảm bảo quyền con người trên các lĩnh vực của Việt Nam và của tỉnh.  3. Thông tin về tình hình biên giới, đất liền, biển, đảo và những đóng góp thiết thực, hiệu quả nhằm xây dựng biên giới hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển bền vững.  4. Phản bác những thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc lịch sử; vu cáo, hạ thấp uy tín, hình ảnh đất nước, hình ảnh của tỉnh trong vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền của các thế lực thù địch.  5. Thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh Đồng Nai được cung cấp bằng các hình thức sau đây:  a) Hoạt động đối ngoại của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; hoạt động đối ngoại trong nước và quốc tế của các đơn vị, địa phương của tỉnh.  b) Đăng tải trên Cổng/trang thông tin điện tử, nền tảng số chính thức của hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.  c) Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.  d) Hệ thống thông tin đối ngoại khu vực cửa khẩu quốc tế trên địa bàn tỉnh.  đ) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài do Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh phát hành.  e) Sản phẩm báo chí của các cơ quan thông tấn, báo chí trong và ngoài tỉnh.  g) Sản phẩm báo chí của các cơ quan thông tấn, báo chí nước ngoài.  h) Sản phẩm truyền thông phổ biến chính thống qua mạng internet.  i) Sản phẩm tuyên truyền của hệ thống truyền thanh cấp xã, phường.  k) Hoạt động tiếp xúc, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông nước ngoài.  l) Hoạt động truyền thông về các sự kiện lớn của tỉnh tổ chức trong nước và nước ngoài.  m) Các phương thức hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định của pháp luật.  6. Việc cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Đồng Nai dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và của pháp luật Việt Nam. | Kế thừa quy định Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai (cũ); Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ). *Điểm mới:* Cung cấp thông tin quảng hình ảnh tỉnh có mở rộng hình thức (nền tảng số, hệ thống cửa khẩu, mạng xã hội). Nhấn mạnh nội dung Phản bác những thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc lịch sử; vu cáo, hạ thấp uy tín, hình ảnh đất nước, hình ảnh của tỉnh trong vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền của các thế lực thù địch gắn với công nghệ thông tin, chuyển đổi số và **chính sách dân tộc**. |
| **Điều 6. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại**  1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện phân công tổ chức hoặc cá nhân phụ trách triển khai hoạt động thông tin đối ngoại.  2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách về công tác thông tin đối ngoại; tham gia thực hiện các chương trình, hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.  3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ vào quy hoạch, chương trình, kế hoạch của tỉnh; mục tiêu, định hướng phát triển của ngành; văn bản hướng dẫn công tác thông tin đối ngoại của Sở Thông tin và Truyền thông để xây dựng chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm (lựa chọn nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị) gồm các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:  a) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, nói chuyện chuyên đề các nội dung:  - Triển khai các văn bản quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại;  - Phương pháp và kỹ năng công tác thông tin đối ngoại;  - Kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;  - Tình hình quốc tế và hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước;  - Tình hình hội nhập quốc tế của Việt Nam và của tỉnh;  - Tình hình đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo và biên giới lãnh thổ quốc gia;  - Phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức về nhân quyền; tuyên truyền thành tựu bảo đảm quyền con người của Việt Nam nói chung và của tỉnh Đồng Nai nói riêng.  b) Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chính sách phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư của tỉnh; giới thiệu, quảng bá hình ảnh về quê hương, đất nước, con người, truyền thông lịch sử, văn hóa, các thành tựu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Đồng Nai.  c) Chủ động nắm bắt thông tin, tăng cường số lượng và chất lượng các hoạt động thông tin có tính chất dự báo tình hình, định hướng dư luận; đấu tranh, phản bác lại những thông tin sai trái, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.  d) Thông tin tuyên truyền về biển, đảo, cắm mốc biên giới trên đất liền, tình hình chủ quyền của Việt Nam trên biển Đông; phổ biến, giáo dục về nhân quyền, tuyên truyền về thành tựu bảo đảm quyền con người và phản bác lại các luận điệu xuyên tạc về tình hình dân chủ, nhân quyền tại Việt Nam; đẩy mạnh các hoạt động thông tin đối ngoại phục vụ hội nhập quốc tế. | **Điều 8. Cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Bình Phước**  1. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Bình Phước là thông tin về tình hình thế giới trên các lĩnh vực, thông tin về quan hệ giữa tỉnh Bình Phước với địa phương ở các nước và các thông tin khác nhằm thúc đẩy quan hệ chính trị, xã hội, văn hóa, quốc phòng - an ninh giữa tỉnh Bình Phước với địa phương ở các nước; phục vụ phát triển kinh tế của đất nước, của tỉnh, thúc đẩy tiến trình hội nhập quốc tế của tỉnh Bình Phước.  2. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Bình Phước do các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan báo chí của tỉnh, các đoàn đi công tác nước ngoài thu thập, tổng hợp và cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền, báo chí và người dân tỉnh Bình Phước.  3. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Bình Phước được cung cấp bởi các cơ quan, tổ chức nêu tại Khoản 2 Điều này bằng các hình thức sau đây:  a) Qua Người phát ngôn.  b) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng hoặc trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trong tỉnh.  c) Tại các cuộc họp báo và giao ban báo chí định kỳ.  d) Qua các phương tiện thông tin đại chúng.  4. Việc cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Bình Phước được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến các hình thức nêu tại Khoản 3 Điều này. | **Điều 8. Cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh** **Đồng Nai**  1. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Đồng Nai là thông tin về tình hình thế giới trên các lĩnh vực, thông tin về quan hệ giữa tỉnh Đồng Nai với địa phương ở các nước và các thông tin khác nhằm thúc đẩy quan hệ chính trị, xã hội, văn hóa, quốc phòng - an ninh giữa tỉnh Đồng Nai với địa phương ở các nước; phục vụ phát triển kinh tế của đất nước, của tỉnh, thúc đẩy tiến trình hội nhập quốc tế của tỉnh Đồng Nai.  2. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Đồng Nai do Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan báo chí địa phương, các đoàn đi công tác nước ngoài, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, thu thập, tổng hợp và cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền, báo chí và người dân tỉnh Đồng Nai.  3. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Đồng Nai được cung cấp bởi các cơ quan, tổ chức nêu tại Khoản 2 Điều này bằng các hình thức sau đây:  a) Qua Người phát ngôn.  b) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng hoặc Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trong tỉnh.  c) Tại các cuộc họp báo và giao ban báo chí định kỳ.  d) Qua các phương tiện thông tin đại chúng.  4. Việc cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Đồng Nai được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến các hình thức nêu tại Khoản 3 Điều này. | Có kế thừa quy định Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ). *Điểm mới:* Dự thảo quy định chi tiết **chủ thể** (có bổ sung thêm chủ thể là *Văn phòng UBND tỉn*h).  - Nhấn mạnh hợp tác quốc tế, hội nhập.  - Dự thảo mới tinh gọn, tập trung quy định riêng về ***cung cấp thông tin tình hình thế giới vào tỉnh*** - một nội dung quan trọng, thiết thực, bảo đảm thông tin hai chiều (từ thế giới vào tỉnh).  **- *Mở rộng đối tượng cung cấp thông tin****:* bổ sung ***Văn phòng UBND tỉnh*** cùng tham gia thu thập, tổng hợp, nhằm bảo đảm tính chính thống, kịp thời trong cung cấp thông tin về tình hình thế giới và quan hệ đối ngoại của tỉnh. |
| **Điều 8. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ**  1. Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.  2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi và tổng hợp dư luận báo chí về ngành, đơn vị mình. Khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của ngành, của tỉnh, có trách nhiệm thông báo tới Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan để phục vụ công tác quản lý.  3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động triển khai các biện pháp thông tin, tuyên truyền để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh thông qua các hình thức sau:  a) Ban hành thông cáo báo chí giải thích, làm rõ thông tin sai lệch; cử người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;  b) Cử đại diện lãnh đạo hoặc người phát ngôn tham dự giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo tỉnh tổ chức để cung cấp thông tin giải thích, làm rõ;  c) Đăng tải thông tin giải thích, làm rõ trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện; các sản phẩm truyền thông của các cơ quan thông tấn, báo chí và các phương tiện khác bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài;  d) Cung cấp thông tin để các cơ quan thông tấn, báo chí giải thích làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch;  4. Thông tin có nội dung bí mật nhà nước phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước. | **Điều 9. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ**  1. Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, bài viết nhằm giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.  2. Các sở, ban, ngành, đoàn thẻ; UBND các huyện, thị xã, thành phố theo dõi và tổng hợp dư luận báo chí về ngành, địa phương mình quản lý. Khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch, thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của của ngành, địa phương và của tỉnh, có trách nhiệm thông báo UBND tỉnh, Sở Thông tin và truyền thông và các cơ quan có liên quan để phục vụ công tác quản lý; đồng thời chủ động cung cấp những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ; triển khai các biện pháp thông tin tuyên truyền cần thiết để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh. | **Điều 9. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ**  1. Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, bài viết nhằm giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.  2. Các cơ quan, đơn vị khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch, thông tin gây hiểu nhầm làm ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh Đồng Nai, có trách nhiệm kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chủ động cung cấp những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ; triển khai các biện pháp thông tin tuyên truyền cần thiết để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh.  3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, có trách nhiệm theo dõi và tổng hợp dư luận để phát hiện các thông tin sai lệch về tỉnh Đồng Nai, thông báo cho các cơ quan, đơn vị liên quan để chủ động cung cấp thông tin giải thích, làm rõ, đồng gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. | Kế thừa nội dung của Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai (cũ); Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ). *Điểm mới:* dự thảo đã điều chỉnh phạm vi và trách nhiệm: thay vì nêu chi tiết các hình thức các biện pháp thông tin, tuyên truyền để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh (*Cử đại diện lãnh đạo hoặc người phát ngôn tham dự giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo tỉnh tổ chức để cung cấp thông tin giải thích, làm rõ; Đăng tải thông tin giải thích, làm rõ trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện; các sản phẩm truyền thông của các cơ quan thông tấn, báo chí và các phương tiện khác bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài)* dự thảo quy định khái quát hơn.  - Bổ sung vai trò *của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng UBND tỉnh* trong việc theo dõi dư luận, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. So với hai Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ) dự thảo vừa tinh gọn vừa tăng tính phối hợp liên ngành. |
| **Điều 9. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh**  1. Cổng thông tin điện tử tỉnh là hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh được thể hiện bằng ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng nước ngoài (Anh, Nhật, Hàn, Trung ...), giới thiệu về tỉnh trên các lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội.  2. Cổng thông tin điện tử tỉnh là nguồn cung cấp thông tin chính thức của tỉnh.  3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện; các cơ quan thông tấn báo chí của tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh. | **Điều 12. Cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại**  1. Cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại là hệ thống dữ liệu được số hóa, tích hợp từ các hệ thống dữ liệu của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh nhằm phục vụ các nhiệm vụ thông tin đối ngoại.  2. Cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh Bình Phước là nguồn cung cấp thông tin chính thức, thông tin quảng bá về tỉnh cho các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước, phục vụ công tác tra cứu, tìm hiểu, nghiên cứu về tỉnh Bình Phước.  3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh; thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước đối với quy trình lưu trữ dữ liệu.  4. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin để xây dựng, hoàn thiện và duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh. | **Điều 11. Cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại** **Cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại**  1. Cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại là hệ thống dữ liệu được số hóa, tích hợp từ các hệ thống dữ liệu của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh nhằm phục vụ các nhiệm vụ thông tin đối ngoại.  2. Cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh Đồng Nai là nguồn cung cấp thông tin chính thức, thông tin quảng bá về tỉnh cho các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước, phục vụ công tác tra cứu, tìm hiểu, nghiên cứu về tỉnh Đồng Nai.  3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh; thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước đối với quy trình lưu trữ dữ liệu.  4. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin để xây dựng, hoàn thiện và duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh. | Thay đổi cơ quan chủ trì *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,* gắn với lĩnh vực văn hóa, đối ngoại và bổ sung quy định rõ trách nhiệm báo cáo, bảo mật dữ liệu nhà nước đối với quy trình lưu trữ dữ liệu. |
| Không quy định | **Điều 10. Chuyên mục Thông tin đối ngoại trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh**  1. Chuyên mục Thông tin đối ngoại trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh có nhiệm vụ cung cấp thông tin chính thức và thông tin quảng bá về tỉnh Bình Phước thông qua mạng Internet.  2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các đơn vị có liên quan quản lý, vận hành chuyên mục; bảo đảm cập nhật đầy đủ thông tin đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ thông tin đối ngoại. | **Điều 10. Chuyên mục Thông tin đối ngoại trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh**  1. Chuyên mục Thông tin đối ngoại trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh có nhiệm vụ cung cấp thông tin chính thức và thông tin quảng bá về tỉnh Đồng Nai thông qua mạng Internet.  2. Báo và Phát thanh truyền hình Đồng Nai có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, vận hành chuyên mục; bảo đảm cập nhật đầy đủ thông tin đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ thông tin đối ngoại. | Dự thảo Quy chế điều chỉnh giao cho Báo và Phát thanh truyền hình Đồng Nai nhằm phát huy cơ quan báo chí trực tiếp sản xuất, cập nhật thông tin, phù hợp thực tiễn nhằm phù hợp quy định tại Quyết đinh uyết định số 07-QĐ/TU ngày 01/7/2025 của Tỉnh ủy Đồng Nai thành lập Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai. |
| Không quy định | **Điều 11. Các Cụm Thông tin đối ngoại, Cụm Thông tin cơ sở của tỉnh**  1. Các Cụm Thông tin đối ngoại, Cụm Thông tin cơ sở là phương tiện thông tin tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đối ngoại; về quản lý nhà nước và bảo vệ biên giới lãnh thổ. Đồng thời giới thiệu các giá trị văn hóa truyền thống về đất nước, con người Việt Nam nói chung và mảnh đất, con người Bình Phước nói riêng; quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Bình Phước đến với du khách, nhà đầu tư trong nước và quốc tế.  2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng, thiết lập, quản lý các Cụm thông tin đối ngoại, Cụm Thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh, đồng thời, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thông tin đối ngoại. | Không tách riêng 1 Điều về Cụm Thông tin đối ngoại, Cụm Thông tin cơ sở của tỉnh | Dự thảo Quy chế thay thế bằng quy định về *cơ sở dữ liệu số về thông tin đối ngoại (Điều 11),* *chuyên mục thông tin đối ngoại trên Cổng Thông tin điện tử (Điều 10)* và *lồng ghép nhiệm vụ tuyên truyền khu vực biên giới, cửa khẩu vào trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh,**Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Ngoại vụ.* bảo đảm vừa kế thừa tinh thần quản lý, vừa phù hợp thực tế và định hướng chuyển đổi số. |
| Không quy định | **Điều 13. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại**  1. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại là các sản phẩm xuất bản bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài để cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Bình Phước, quảng bá hình ảnh của tỉnh Bình Phước tới cộng đồng trong nước, quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.  2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch xuất bản, phát hành các xuất bản phẩm thông tin đối ngoại trong một số lĩnh vực đặc thù. | **Điều 12. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại**  1. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại là các sản phẩm xuất bản bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài để cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Đồng Nai, quảng bá hình ảnh của tỉnh Đồng Nai tới cộng đồng trong nước, quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.  2. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện xuất bản, phát hành các xuất bản phẩm thông tin đối ngoại trong một số lĩnh vực đặc thù. | *Điểm mới:*  - Thay đổi cơ quan chủ trì thành *Sở Ngoại vụ,* bổ sung vai trò của *Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính* đảm bảo tính toàn diện, thống nhất. phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.  ***- Về phối hợp:*** Bổ sung ***Văn phòng UBND tỉnh và Sở Tài chính*** để bảo đảm tính chặt chẽ về thủ tục hành chính và kinh phí xuất bản.  ***- Về nội dung*:** vẫn giữ nguyên định nghĩa, phạm vi, ngôn ngữ và mục đích của xuất bản phẩm thông tin đối ngoại, bảo đảm tính kế thừa, thống nhất.  ***- Mở rộng cơ chế phối hợp, làm rõ hơn vai trò của Sở Ngoại vụ là cơ quan đầu mối tham mưu*** trong xuất bản phẩm đối ngoại, đảm bảo đúng chức năng đối ngoại của tỉnh, đồng thời tăng cường hiệu quả quản lý và sử dụng ngân sách. |
| Không quy định | **Điều 14. Sự kiện tổ chức tại nước ngoài**  1. Các sự kiện ở nước ngoài do UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tổ chức nhằm quảng bá hình ảnh, con người, lịch sử, văn hóa tỉnh Bình Phước; tăng cường tình hữu nghị và quan hệ giữa tỉnh Bình Phước với các nước, vùng lãnh thổ; thu hút đầu tư, du lịch, trao đổi thương mại, mở rộng hợp tác.  2. Cơ quan chủ trì tổ chức sự kiện ở nước ngoài có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện và tổng hợp, báo cáo theo quy định.  3. Cơ quan chủ trì tổ chức sự kiện ở nước ngoài có trách nhiệm báo cáo kết quả tổ chức sự kiện ở nước ngoài theo quy định, đồng thời gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo. | **Điều 13. Sự kiện tổ chức tại trong nước và nước ngoài**  1. Việc tổ chức, tham gia các sự kiện tại các địa phương *khác trong nước và nước ngoài của* Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị, địa phương để tăng cường liên kết, hợp tác phát triển giữa tỉnh Đồng Nai với các tỉnh trong nước, giữa tỉnh Đồng Nai với các nước, vùng lãnh thổ nhằm quảng bá hình ảnh vùng đất, con người, lịch sử, văn hóa, tiềm năng thế mạnh của tỉnh Đồng Nai, góp phần thu hút đầu tư, kết nối đầu tư - thương mại - du lịch.  2. Đơn vị, địa phương chủ trì tổ chức sự kiện ở trong nước và nước ngoài có trách nhiệm phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện; đồng thời có trách nhiệm báo cáo kết quả hoạt động thông tin đối ngoại tại sự kiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.  3. Cơ quan chủ trì tổ chức sự kiện ở nước ngoài có trách nhiệm báo cáo kết quả tổ chức sự kiện ở nước ngoài theo quy định, đồng thời gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (bộ phận ngoại vụ), Sở Ngoại vụ tổng hợp, báo cáo. | *Điểm mới:*  - Mở rộng phạm vi từ chỉ *“sự kiện ở nước ngoài”* sang *“sự kiện trong nước và nước ngoài”* nhằm phản ánh đầy đủ thực tiễn hoạt động đối ngoại của tỉnh, vì bên cạnh các sự kiện quốc tế thì các sự kiện tại các địa phương khác trong nước cũng đóng vai trò quan trọng trong việc quảng bá hình ảnh, liên kết vùng và hợp tác phát triển.  - Thay thế cơ quan phối hợp từ *Sở Thông tin và Truyền thông* sang *Sở Ngoại vụ* để bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ.  - Bổ sung, làm rõ vai trò của *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch* trong việc tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh, gắn với nhiệm vụ về văn hóa, quảng bá hình ảnh địa phương.  - Quy định *Văn phòng UBND tỉnh*cùng tham gia tổng hợp, báo cáo, bảo đảm sự thống nhất, đầy đủ trong công tác tham mưu cho UBND tỉnh. |
| **Điều 10. Hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài**  Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng:  1. Quy chế theo các quy định hiện hành, tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.  2. Cơ chế hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng ở nước ngoài. | **Điều 15. Hỗ trợ, hợp tác với báo chí trong nước và nước ngoài**  1. Các cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông, phóng viên cơ quan báo chí Trung ương, địa phương khác trong nước và nước ngoài được hỗ trợ, tạo điều kiện trong hoạt động viết tin, bài, sản xuất chương trình và thực hiện các loại hình báo chí, sản phẩm báo chí, xuất bản phẩm nhằm giới thiệu về tỉnh Bình Phước trên các phương tiện thông tin, đại chúng trong nước và nước ngoài.  2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên triển khai phối hợp tuyên truyền, quảng bá tỉnh Bình Phước trên báo chí trong nước và quốc tế; xây dựng cơ chế, chính sách để thực hiện việc hỗ trợ, hợp tác được quy định tại Khoản 1 Điều này.  3. Hoạt động thông tin, báo chí của cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương khác trong nước tại địa bàn tỉnh phải tuân thủ quy định của Luật Báo chí các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.  4. Hoạt động thông tin, báo chí của cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông nước ngoài tại địa bàn tỉnh phải tuân thủ quy định của Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 quy định về hoạt động, thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật liên quan. | **Điều 14. Hoạt động hỗ trợ, phối hợp với cơ quan báo chí trong nước và nước ngoài**  1. Các cơ quan báo chí, truyền thông, phóng viên trong nước và nước ngoài được hỗ trợ, tạo điều kiện trong hoạt động viết tin, bài, sản xuất chương trình và thực hiện các xuất bản phẩm nhằm giới thiệu, quảng bá về tỉnh Đồng Nai trên các phương tiện thông tin, đại chúng trong nước và của nước ngoài.  2. Định kỳ năm *(trong quý IV)* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu xây dựng Kế hoạch phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông, phóng viên trong nước và nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh Đồng Nai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong nước và của nước ngoài. Trên cơ sở Kế hoạch chung của Ủy ban nhân dân tỉnh và chức năng, nhiệm vụ được phân công, các sở, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí trong và ngoài tỉnh xây dựng Kế hoạch phối hợp truyền thông về ngành, lĩnh vực.  3. Định kỳ năm (*trước ngày 10/10*) các cơ quan báo chí, truyền thông xây dựng Kế hoạch truyền thông, quảng bá về tỉnh Đồng Nai gửi Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời, xây dựng Kế hoạch, giải pháp đảm bảo độ phủ sóng, số lượng tương tác của các sản phẩm truyền thông về tỉnh Đồng Nai trên kênh sóng, các nền tảng số của các cơ quan báo chí sau khi thực hiện đăng phát nhằm đảm bảo hiệu quả truyền thông, độ phủ sóng thông tin về tỉnh Đồng Nai.  4. Hoạt động thông tin, báo chí của cơ quan báo chí Trung ương ngoài tỉnh và của tỉnh phải tuân thủ quy định của Luật Báo chí các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.  5. Hoạt động thông tin, báo chí của cơ quan báo chí, công ty truyền thông nước ngoài tại địa bàn tỉnh Đồng Nai phải tuân thủ quy định của Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 quy định về hoạt động, thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật liên quan. | Kế thừa Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai (cũ); Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ).  - Bổ sung nội dung chi tiết hơn: *lập kế hoạch định kỳ, trách nhiệm từng cơ quan báo chí, giải pháp bảo đảm hiệu quả truyền thông.*  - Cơ quan chủ trì chuyển từ *Sở Thông tin và Truyền thông* sang *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*.  - *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch* chủ trì xây dựng kế hoạch hằng năm; báo chí lập kế hoạch quảng bá; quy định trách nhiệm cụ thể và tuân thủ Luật Báo chí, NĐ 88/2012/NĐ-CP. |
| **Điều 13. Sở Ngoại vụ**  1. Tổ chức các lớp bồi dưỡng và cập nhật kiến thức đối ngoại, lớp bồi dưỡng kỹ năng biên, phiên dịch tiếng Anh cho CBCC - VC.  2. Chủ trì triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại địa phương ở nước ngoài; theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài viết về tỉnh Đồng Nai.  3. Cung cấp thông tin liên quan đến địa phương để phục vụ công tác tuyên truyền đối ngoại cho Bộ Ngoại giao và các tổ chức liên quan; hướng dẫn các cơ quan báo chí, cơ quan thường trú, phóng viên thường trú hoạt động trên địa bàn tỉnh đưa tin về hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh.  4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan báo chí và phóng viên nước ngoài đến thăm, làm việc, viết bài đưa tin quảng bá về tiềm năng, lợi thế, văn hóa của tỉnh; hướng dẫn, quản lý phóng viên nước ngoài đến hoạt động báo chí tại địa phương theo quy định hiện hành.  5. Tuyên truyền quảng bá hình ảnh tỉnh Đồng Nai qua các đoàn của tỉnh đi nước ngoài, đoàn nước ngoài vào làm việc trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ kiều bào trong các hoạt động quảng bá hình ảnh đất nước. | **Điều 19. Sở Ngoại vụ**  1. Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông, Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan hướng dẫn và quản lý hoạt động của các đoàn báo chí nước ngoài đến tác nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định; tham mưu UBND tỉnh xem xét, thuận chr trương các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài đến hoạt động tác nghiệp tại địa phương.  2. Thông tin cho báo chí về hoạt động của lãnh đạo tỉnh, các cơ quan của tỉnh trong giao lưu, hợp tác, thăm và làm việc với các nước, đặc biệt trong các dịp Lễ, kỷ niệm. Thực hiện công tác thông tin đối ngoại thông qua hoạt động đoàn ra, đoàn vào tỉnh trong quan hệ ngoại giao với các nước.  3. Hướng dẫn, cung cấp thông tinvề tỉnh Bình Phước cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp tình hình thế giói đến với Nhân dân trong tỉnh.  4. Theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài phục vụ thông tin đối ngoại của tỉnh; tham gia chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đọa tỉn cho phóng viên nước ngoài theo sự phân công, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh và cơ quan có thẩm quyền. | **Điều 17. Sở Ngoại vụ**  1. Làm đầu mối phối hợp với Bộ Ngoại giao, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong công tác thông tin đối ngoại; Phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh của tỉnh ở nước ngoài; Báo cáo Bộ Ngoại giao trước khi tổ chức hoạt động và thông báo cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để phối hợp thực hiện nội dung hoạt động thông tin đối ngoại.  2. Hướng dẫn, cung cấp thông tin về tỉnh Đồng Nai cho báo chí nước ngoài, cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp thông tin tình hình thế giới cho người dân trong tỉnh.  3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chương trình và tổ chức việc tiếp và trả lời phỏng vấn, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài theo quy định của pháp luật.  4. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn và quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài tác nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.  5. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn ấn phẩm quảng bá hình ảnh Đồng Nai để phục vụ công tác thông tin đối ngoại của tỉnh ở nước ngoài.  6. Theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí, mạng xã hội ở nước ngoài viết về tỉnh Đồng Nai để phục vụ công tác thông tin đối ngoại; Theo dõi, thu thập, tổng hợp thông tin về tình hình quốc tế và khu vực, nhất là các địa phương nước bạn có chung đường biên giới với tỉnh Đồng Nai phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. | **- *Mở rộng phạm vi nhiệm vụ:*** quản lý, hướng dẫn phóng viên nước ngoài đến phối hợp lựa chọn ấn phẩm quảng bá hình ảnh Đồng Nai; bổ sung nhiệm vụ theo dõi dư luận mạng xã hội quốc tế, thông tin từ các địa phương có chung đường biên giới.  ***- Tăng cường phối hợp liên ngành***, đặc biệt với Công an tỉnh và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, nhằm bảo đảm an ninh, an toàn và hiệu quả quảng bá hình ảnh tỉnh. Góp phần hoàn thiện khung pháp lý, phù hợp với bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, yêu cầu quản lý báo chí nước ngoài chặt chẽ hơn, tận dụng hiệu quả các kênh truyền thông mới để quảng bá hình ảnh Đồng Nai. |
| **Điều 15. Sở Công Thương**  1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ của ngành; tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ công chức, viên chức và các doanh nghiệp trên địa bàn.  2. Tổ chức các hội nghị xúc tiến thương mại, kết nối giao thương mở rộng thị trường tăng cơ hội giao lưu hợp tác, tìm kiếm đối tác đầu tư nước ngoài vào tỉnh. Chủ động tham gia quảng bá, giới thiệu hình ảnh của tỉnh thông qua các hoạt động hội chợ, triển lãm quốc tế về thương mại. | **Điều 20. Sở Công Thương**  1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ của ngành; tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ, công chức, viên chức và các doanh nghiệp nên địa bàn tỉnh.  2. Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về thông tin thị trường, tìm kiếm đối tác xuất nhập khẩu; tổ chức thông tin, tuyên truyền triển khai nội dung các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. | **Không tách quy định riêng** | Nội dung được **phân bổ sang Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Tài chính nhằm cắt giảm đầu mối**. |
| **Điều 16. Sở Kế hoạch và Đầu tư**  1. Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan biên soạn, biên dịch và in ấn Brochure giới thiệu tiềm năng đầu tư của tỉnh Đồng Nai bằng nhiều ngôn ngữ.  2. Cập nhật trên Trang thông tin điện tử của đơn vị về tình hình thu hút đầu tư trong và ngoài nước; các văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư, bộ thủ tục hành chính về đầu tư; các hiệp định thương mại; những tiềm năng, lợi thế của tỉnh trong thu hút đầu tư để các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước có thể dễ dàng nắm bắt, hiểu rõ thông tin về chính sách, quy định thu hút đầu tư của tỉnh, đảm bảo công khai, minh bạch.  3. Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc quảng bá môi trường đầu tư của tỉnh thông qua các buổi hội thảo quốc tế, hợp tác kinh tế, các lớp tập huấn, chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia do UBND tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc các bộ, ngành liên quan tổ chức. | **Điều 21. Sở Kế hoạch và Đầu tư**  1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan biên soạn và phát hành các tài liệu chính thức giới thiệu về tiềm năng thu hút đầu tư của tỉnh bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.  2. Cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, Cổng thông tin điện tử của tỉnh về tình hình thu hút đầu tư trong và ngoài nước; các chương trình, kế hoạch hợp tác, cơ chế, chính sách thu hút đầu tư; tình hình thực hiện các chương trình, thỏa hiệp hợp tác đầu tư của tỉnh với các địa phương, tổ chức hợp tác quốc tế.  3. Thông tin thường xuyên trên Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư về những thành tựu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; giới thiệu hình ảnh, tiềm năng lợi thế của tỉnh; chủ động làm việc các tổ chức, cá nhân nước ngoài đến tìm hiểu đầu tư theo đúng quy định của pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại. | **Điều 18. Sở Tài chính**  1. Căn cứ vào nguồn thu của ngân sách tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng Nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho công tác quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.  2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan biên soạn và phát hành các tài liệu chính thức giới thiệu về tiềm năng thu hút đầu tư của tỉnh bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.  3. Cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, Cổng thông tin điện tử của tỉnh về tình hình thu hút đầu tư trong và ngoài nước; các chương trình, kế hoạch hợp tác, cơ chế, chính sách thu hút đầu tư; tình hình thực hiện các chương trình, thỏa hiệp hợp tác đầu tư của tỉnh với các địa phương, tổ chức hợp tác quốc tế.  4. Thông tin thường xuyên trên Trang thông tin điện tử và các nền tảng số của của Sở Tài chính về những thành tựu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; giới thiệu hình ảnh, tiềm năng lợi thế của tỉnh; chủ động làm việc với các tổ chức, cá nhân nước ngoài đến tìm hiểu đầu tư theo đúng quy định của pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại. | Không còn Sở Kế hoạch và Đầu tư theo **sáp nhập, chức năng**, tinh gọn. |
| **Điều 17. Sở Tài chính**  1. Thẩm định dự toán ngân sách hàng năm cho các hoạt động thông tin đối ngoại trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định hiện hành.  2. Cân đối nguồn kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của tỉnh để đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.  3. Thực hiện kiểm tra, thanh quyết toán việc quản lý, sử dụng kinh phí về hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng quy định hiện hành. | **Điều 22. Sở Tài chính**  Căn cứ vào nguồn thu của ngân sách tỉnh tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí cho công tác quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Phước. | **Điều 18. Sở Tài chính**  1. Căn cứ vào nguồn thu của ngân sách tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng Nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho công tác quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.  2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan biên soạn và phát hành các tài liệu chính thức giới thiệu về tiềm năng thu hút đầu tư của tỉnh bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.  3. Cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, Cổng thông tin điện tử của tỉnh về tình hình thu hút đầu tư trong và ngoài nước; các chương trình, kế hoạch hợp tác, cơ chế, chính sách thu hút đầu tư; tình hình thực hiện các chương trình, thỏa hiệp hợp tác đầu tư của tỉnh với các địa phương, tổ chức hợp tác quốc tế.  4. Thông tin thường xuyên trên Trang thông tin điện tử và các nền tảng số của của Sở Tài chính về những thành tựu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; giới thiệu hình ảnh, tiềm năng lợi thế của tỉnh; chủ động làm việc với các tổ chức, cá nhân nước ngoài đến tìm hiểu đầu tư theo đúng quy định của pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại. | Bố trí kinh phí, thông tin đầu tư, cập nhật dữ liệu số.  Bổ sung nhiệm vụ **ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông số** trong tài chính. |
| **Điều 18. Công an tỉnh**  1 Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, theo dõi và kiểm tra việc chấp hành chế độ bảo mật thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại.  2. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông quản lý các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ hoạt động trên lĩnh vực thông tin và truyền thông tại địa bàn tỉnh.  3.Theo dõi, tổng hợp diễn biến tình hình chính trị, xã hội trong nước và tình hình có liên quan đến thông tin đối ngoại của tỉnh để đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin sai, xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. | **Điều 23. Công an tỉnh**  1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan hướng dẫn và kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.  2. Theo dõi, tổng hợp thông tin liên quan đến đối ngoại trên lĩnh vực an ninh, trật tự của tỉnh để kịp thời đề xuất chủ trương, biện pháp, đồng thời giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch về tỉnh trên lĩnh vực an ninh, trật tự.  3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm an ninh, an toàn cho hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước và của tỉnh; phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh với âm mưu hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng thông tin đối ngoại của tỉnh để chống phá Việt Nam nói chung và tỉnh Bình Phước nói riêng.  4. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động thông tin đối ngoại trên lĩnh vực an ninh, trật tự, thông qua các kênh và biện pháp đặc thù, góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.  5. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông nắm tình hình và quản lý các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ hoạt động trên lĩnh vực thông tin và truyền thông tại địa bàn tỉnh. | **Điều 20. Công an tỉnh**  1. Bảo đảm an ninh an toàn cho hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước và địa phương. Chủ trì phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn theo dõi và kiểm tra việc chấp hành chế độ bảo vệ bí mật nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại tại các đơn vị, địa phương.  2. Theo dõi tổng hợp thông tin liên quan đến an ninh đối ngoại, đến tình hình vụ việc phức tạp nhạy cảm về an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh để kịp thời có chủ trương giải pháp, đồng thời cung cấp thông tin chính thức giải thích làm rõ các thông tin sai lệch, tiêu cực.  3. Tham mưu triển khai hiệu quả công tác *phòng, chống âm mưu hoạt động “diễn biến hòa bình” phá hoại tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch, ngăn chặn xử lý những thông tin có nội dung xấu, độc gây tổn hại đến uy tín của Đảng, Nhà nước và cấp ủy chính quyền địa phương* trên không  gian mạng.  4. Phối hợp *với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch* quản lý, định hướng, tranh thủ các cơ quan báo chí, phóng viên, truyền thông, cá nhân có uy tín, tầm ảnh hưởng trên không gian mạng phục vụ hiệu quả công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.  5. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động thông tin đối ngoại trên lĩnh vực an ninh, trật tự, thông qua các kênh và biện pháp đặc thù, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.  6. *Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các đơn vị chức năng tham mưu Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc rà soát đánh giá, chấp thuận và quản lý các đoàn cá nhân nước ngoài, tổ chức phi chính phủ vào hoạt động tại địa bàn.* | Khẳng định rõ vai trò của Công an tỉnh trong bảo đảm an ninh, an toàn cho hoạt động thông tin đối ngoại, cả trong thực tiễn lẫn trên không gian mạng.  **-** *Điều chỉnh cơ quan phối hợp chính* từ *Sở Thông tin và Truyền thôn*g sang *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*, gắn với tình hình, nhiệm vụ quản lý mới.  **-** *Bổ sung nhiệm vụ đặc thù trên không gian mạng*, phòng, chống âm mưu hoạt động “diễn biến hòa bình” phá hoại tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch, ngăn chặn xử lý những thông tin có nội dung xấu, độc gây tổn hại đến uy tín của Đảng, Nhà nước và cấp ủy chính quyền địa phương  **-** *Tăng cường phối hợp chính trị - tư tưởng khi có sự tham gia của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,* nhằm định hướng dư luận và phát huy sức mạnh hệ thống chính trị trong công tác thông tin đối ngoại.  **-** *Mở rộng cơ chế quản lý đoàn nước ngoài, tổ chức phi chính phủ,* bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ với yêu cầu an ninh, đối ngoại trong giai đoạn hội nhập quốc tế sâu rộng. |
| **Điều 19. Bộ Chỉ huy  Quân sự tỉnh**  Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại; đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; giới thiệu, quảng bá hình ảnh về Đồng Nai. | **Điều 25. Bộ Chỉ huy  Quân sự tỉnh**  1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tham mưu, đề xuất các giải pháp xử ký các vấn đề nhạy cảm, phức tạp liên quan đến lĩnh vực quốc phòng - an ninh; kịp thời phản bác lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.  2. Thông qua chương trình “Quốc phòng toàn dân” chú trọng việc tuyên truyền các hoạt động thông tin đối ngoại của đơn vị trên sóng Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước. | **Điều 21. Bộ Chỉ huy  Quân sự tỉnh**  1. Chủ trì tham mưu kịp thời định hướng thông tin đối ngoại về các vấn đề quân sự, quốc phòng và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.  2. Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan, các cơ quan báo chí của tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về đường lối đối ngoại quốc phòng của Đảng và Nhà nước ta, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, xuyên tạc, âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực  thù địch.  3. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu chỉ đạo kịp thời định hướng thông tin đối ngoại về các vấn đề an ninh, quốc phòng, nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới; quản lý các *Cụm Thông tin đối ngoại, Cụm Thông tin cơ sở theo nhiệm vụ được giao.*  4. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan, các cơ quan báo chí của tỉnh tuyên truyền đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại khu vực biên giới, đấu tranh phản bác các quan *điểm sai trái, các luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc, âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch tại khu vực biên giới, cửa khẩu; thông tin tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.*  *5. Tăng cường công tác kiểm tra nhằm phát hiện, xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan, xử lý kịp thời những xuất bản phẩm, các ấn phẩm văn hóa xấu xuất, nhập qua biên giới có ảnh hưởng đến an ninh Quốc gia và thông tin đối ngoại.* | - Bổ sung nhiệm vụ *chủ trì tham mưu định hướng thông tin đối ngoại trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh, quản lý các cụm thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở, tuyên truyền khu vực biên giới, và kiểm tra, xử lý xuất bản phẩm độc hại.*  Việc mở rộng này nhằm bảo đảm vai trò của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh trong công tác thông tin đối ngoại gắn liền với nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, phù hợp đặc thù địa bàn trọng yếu về quốc phòng – an ninh của tỉnh.  Quy định mới cũng làm rõ trách nhiệm *phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan báo chí và các lực lượng khác* để triển khai toàn diện, đồng bộ, hiệu quả hơn công tác thông tin đối ngoại.  Bổ sung ***khu vực biên giới****,* ***cửa khẩu*** *phù hợp đặc thù Đồng Nai; Thông tin quốc phòng, quản lý cụm Thông tin đối ngoại, tuyên truyền khu vực biên giới.* |
| Không có quy định | **Điều 24. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh**  1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại khu vực biên giới, cửa khẩu; quản lý các Cụm Thông tin đối ngoại, Cụm Thông tin cơ sở theo nhiệm vụ được giao. | **Điều 21. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**  1. Chủ trì tham mưu kịp thời định hướng thông tin đối ngoại về các vấn đề quân sự, quốc phòng và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.  2. Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan, các cơ quan báo chí của tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về đường lối đối ngoại quốc phòng của Đảng và Nhà nước ta, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, xuyên tạc, âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực  thù địch.  3. Chủ trì, phối hợ*p với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu chỉ đạo kịp thời định hướng thông tin đối ngoại về các vấn đề an ninh, quốc phòng, nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới; quản lý các Cụm Thông tin đối ngoại, Cụm Thông tin cơ sở theo nhiệm vụ được giao.*  4. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan, các cơ quan báo chí của tỉnh tuyên truyền đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại khu vực biên giới, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, các luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc, âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch tại khu vực biên giới, cửa khẩu; thông tin tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.  5. Tăng cường công tác kiểm tra nhằm phát hiện, xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan, xử lý kịp thời những xuất bản phẩm, các ấn phẩm văn hóa xấu xuất, nhập qua biên giới có ảnh hưởng đến an ninh Quốc gia và thông tin đối ngoại. | Hợp nhất **vai trò** Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh theo quy định và thực tế.  ***Mở rộng và cụ thể hóa nhiệm vụ,*** bao gồm: tham mưu định hướng thông tin đối ngoại về quốc phòng, quân sự, an ninh biên giới; quản lý các Cụm Thông tin đối ngoại, Cụm Thông tin cơ sở; đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, xuyên tạc; kiểm soát và xử lý xuất bản phẩm, ấn phẩm văn hóa độc hại qua biên giới.  - Dự thảo ***nhấn mạnh vai trò phối hợp*** giữa Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan báo chí và lực lượng chức năng khác để thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển. |
| Không quy định riêng | **Điều 30. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh**  Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về công tác thông tin đối ngoại nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hoạt động giao lưu văn hóa, hòa bình hữu nghị với bạn bè các nước. | **Điều 22. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Đồng Nai**  1. Căn cứ chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước và định hướng của tỉnh, tổ chức thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại thông qua các hoạt động đối ngoại nhân dân.  2. Căn cứ chỉ đạo, định hướng về công tác thông tin đối ngoại từng giai đoạn và hàng năm của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Đồng Nai chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch đối ngoại nhân dân của tỉnh theo từng giai đoạn và hàng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. | **-** *Gắn trực tiếp với chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước và định hướng của tỉnh*, bảo đảm thống nhất với hệ thống văn bản chỉ đạo.  - Bổ sung nhiệm vụ *chủ trì xây dựng chương trình, kế hoạch đối ngoại nhân dân theo từng giai đoạn, hàng năm,* trình UBND tỉnh phê duyệt, qua đó nâng cao tính chủ động, kế hoạch hóa và hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân.  - Làm rõ vai trò *đầu mối phối hợp* của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh với các đơn vị liên quan, gắn hoạt động thông tin đối ngoại nhân dân của Đồng Nai với chỉ đạo chung của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam. |
| **Điều 21. Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh**  1. Mở chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh vùng đất và con người Đồng Nai; truyền thống lịch sử, các giá trị văn hóa; những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh; phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam nói chung, của tỉnh Đồng Nai nói riêng.  2. Thông tin thường xuyên về tình hình, hoạt động đối ngoại của tỉnh và đất nước trên các phương tiện thông tin đại chúng. | **Điều 31. Các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh**  1. Mở chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh vùng đất và con người Bình Phước; truyền thống lịch sử, các giá trị văn hóa; những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài,  tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh; phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam nói chung, tỉnh Bình Phước nói riêng.  2. Thông tin thường xuyên về tình hình, hoạt động đối ngoại của tỉnh và đất nước trên các phương tiện thông tin đại chúng. | **Điều 24. Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai**  1. Mở chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh vùng đất và con người Đồng Nai; truyền thống lịch sử, các giá trị văn hóa, những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra ngoài tỉnh, ra thế giới và thông tin về các tỉnh thành trong nước và thế giới vào tỉnh; phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam nói chung, của tỉnh Đồng Nai nói riêng.  2. Tổ chức các tuyến tin, bài, nâng cao chất lượng và thời lượng phát sóng, đăng tải các tin bài về hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.  3. Cung cấp các tin, bài, hình ảnh, video quảng bá về tiềm năng đầu tư, du lịch của tỉnh cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để cập nhật vào cơ sở dữ liệu quảng bá hình ảnh chung của tỉnh và quảng bá trên Cổng thông tin điện tử đối ngoại (https://www.vietnam.vn).  4. Xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ phóng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên môn cao và trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu thông tin đối ngoại.  5. Hàng năm, lựa chọn các tác phẩm báo chí có chất lượng tham gia Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại.  6. Chỉ đạo Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh Đồng Nai và Cổng thông tin điện tử tỉnh xây dựng chuyên mục thông tin đối ngoại với những ngôn ngữ phù hợp, thông tin phong phú quảng bá hình ảnh Đồng Nai đến với người dân, doanh nghiệp trong và ngoài nước. | - Bổ sung **ứng dụng nền tảng số, cơ sở dữ liệu chung.**  - Mở rộng kênh truyền thông số.  - Bổ sung quy định *tổ chức tuyến tin, bài; nâng cao chất lượng, thời lượng phát sóng* thay vì chỉ nêu chung “thông tin thường xuyên” như quy định cũ.  - Bổ sung nhiệm vụ *cung cấp tin, bài, hình ảnh, video cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch* để cập nhật cơ sở dữ liệu quảng bá chung của tỉnh, đồng thời kết nối với Cổng thông tin điện tử đối ngoại quốc gia (<https://www.vietnam.vn>).  - Bổ sung trách nhiệm *xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ phóng viên có trình độ ngoại ngữ, bản lĩnh chính trị,* đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.  - Mở rộng thêm yêu cầu *tham gia Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại*, nhằm nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp của sản phẩm báo chí đối ngoại.  - Làm rõ vai trò *chỉ đạo Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của Đảng bộ tỉnh* xây dựng chuyên mục thông tin đối ngoại đa ngôn ngữ, đa dạng hóa phương thức truyền thông. |
| **Điều 22. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện**  Các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.  1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại trong phạm vi quản lý.  2. Hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.  3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài tỉnh về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực và địa bàn quản lý theo quy định, kịp thời phát hiện những thông tin sai sự thật báo cáo đề xuất xử lý thông tin theo thẩm quyền.  4. Phân công tổ chức hoặc cá nhân trực thuộc làm đầu mối chịu trách nhiệm triển khai hoạt động thông tin đối ngoại, gửi Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ theo dõi, tổng hợp. Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Phòng Văn hóa - Thông tin tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại tại địa phương. | **Điều 29. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố**  1. Chủ động cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý cho cơ quan báo chí, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và tổ chức tuyên truyền cho người dân hiểu về quá trình hội nhập quốc tế của tỉnh, về những cơ hội, rủi ro, thách thức trong quá trình hội nhập.  2. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác thông tin đối ngoại rong phạm vi quản lý.  3. Hàng năm xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định, trình phê duyệt theo quy định.  4. Phân công bố trí cán bộ phu trách công tác thông tin đối ngoại.  5. Bảo mật thông tin trong phạm vi quản lý; tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực quản lý.  6. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý, gửi báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông. | **Điều 23. Các sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường**  1. Căn cứ vào mục tiêu, định hướng, chương trình, kế hoạch của tỉnh; văn bản hướng dẫn công tác thông tin đối ngoại của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, để xây dựng các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hàng năm.  Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hằng năm sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.  2. Căn cứ hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, hằng năm, các đơn vị, địa phương đề xuất nhiệm vụ, dự kiến kinh phí, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, xây dựng Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh. Sau khi Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, các đơn vị, địa phương xây dựng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại hằng năm, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.  3. Chủ động cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý cho cơ quan báo chí, Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định của pháp luật và thường xuyên cập nhật thông tin, cơ sở dữ liệu trên Cổng thông tin điện tử thành phần, trang thông tin điện tử của đơn vị, địa phương.  4. Theo dõi dư luận trên mạng xã hội, báo chí để kịp thời phát hiện các nội dung thông tin sai lệch, thông tin xấu độc có liên quan đến đơn vị, địa phương; xây dựng tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận và chủ động trong việc cung cấp thông tin chính thống để giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của đơn vị, địa phương và của tỉnh.  5. Xây dựng cơ sở dữ liệu quảng bá hình ảnh về ngành, lĩnh vực, địa phương để đăng phát trên Cổng/trang thông tin điện tử của đơn vị, địa phương; đồng thời định kỳ cung cấp cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để cập nhật vào cơ sở dữ liệu quảng bá hình ảnh chung của tỉnh và quảng bá trên Cổng thông tin điện tử đối ngoại (https://www.vietnam.vn).  6. Đối với các xã, phường có dân cư thuộc vùng sâu, vùng xa, vùng miền núi, khu vực có người dân tộc thiểu số sinh sống cần chú trọng xây dựng các chương trình truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về chính sách của Đảng và Nhà nước trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, có biện pháp tuyên truyền nhằm tránh người dân trên địa bàn bị các thế lực thù địch lợi dụng, tuyên truyền thông tin sai lệch với chính sách phát triển của tỉnh.  7. Phối hợp với Ban Chỉ đạo 35 của tỉnh cung cấp thông tin, tư liệu, lập luận để báo chí đấu tranh, phản bác các thông tin, nhận định sai lệch về tình hình nhân quyền ở Việt Nam cũng như tỉnh Đồng Nai.  8. Phân công 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại và 01 cán bộ kiêm nhiệm thực hiện công tác thông tin đối ngoại của cơ quan, đơn vị, địa phương. Gửi văn bản phân công nhân sự phụ trách, thực hiện công tác thông tin đối ngoại về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.  9. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật an ninh, quốc phòng trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.  10. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý và báo cáo kết quả về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo thời gian quy định tại Quy chế này để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo thông tin đối ngoại tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. | - Bổ sung trách nhiệm cụ thể đến **xã, phường**.  **-** *Điều chỉnh đầu mối là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch* cơ quan chủ trì quản lý công tác thông tin đối ngoại, phù hợp với sắp xếp chức năng, nhiệm vụ.  *- Bổ sung nhiệm vụ:* xây dựng chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn; đề xuất nhiệm vụ kèm kinh phí hàng năm; xây dựng cơ sở dữ liệu quảng bá hình ảnh để cập nhật chung cho tỉnh và quảng bá trên cổng thông tin đối ngoại quốc gia.  - *Mở rộng phạm vi:* không chỉ cung cấp thông tin báo chí, mà còn *theo dõi dư luận trên mạng xã hội, đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, phối hợp với Ban Chỉ đạo 35* trong đấu tranh nhân quyền.  **-** *Quan tâm địa bàn đặc thù:* bổ sung nhiệm vụ tuyên truyền ở *xã, phường vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số,* nhằm nâng cao nhận thức, ngăn chặn sự lợi dụng của các thế lực thù địch.  **-** *Nâng cao trách nhiệm quản lý:* quy định rõ việc phân công lãnh đạo, cán bộ phụ trách, bảo mật thông tin, sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. |
| **Điều 20. Ban Quản lý các Khu công nghiệp**  1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực đơn vị phụ trách; xây dựng cơ sở dữ liệu về danh mục dự án đầu tư trong khu công nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm đẩy mạnh việc tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh.  2. Chủ trì xây dựng nội dung phim giới thiệu tiềm năng đầu tư của tỉnh nhằm phục vụ cho công tác xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại của tỉnh.  3. Cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của đơn vị về hoạt động xuất nhập khẩu, đầu tư sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác theo quy định của Nhà nước và pháp luật. | **Điều 26. Cục Hải quan tỉnh**  Thực hiện công tác thông tin đối ngoại thông qua các hoạt động quản lý xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, quản lý phương tiện, hành lý của hành khách xuất nhập cảnh; Trang thông tin điện tử của Cục Hải quan tỉnh.  **Điều 27. Ban Quản lý các Khu công nghiệp; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh**  1. Triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực đơn vị phụ trách; xây dựng cơ sở dữ liệu về danh mục dự án đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm đẩy mạnh việc tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh.  2. Thường xuyên cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử tỉnh và tăng cường hoạt động Trang thông tin điện tử của đơn vị để giới thiệu, quảng bá về tiềm năng xúc tiến đầu tư của địa phương.  **Điều 28. Trung tâm Xúc tiến, Đầu tư Thương mại và Du lịch**  1. Tổ chức, tham gia và hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các cuộc triển lãm và hội chợ thương mại trong nước và nước ngoài; qua đó giới thiệu, quảng bá sản phẩm đặc trưng của tỉnh, tiềm năng thế mạnh về kinh tế, phát triển hàng hóa, thương hiệu của các doanh nghiệp trong tỉnh đến các nước trên thế giới.  2. Tổ chức các hội nghị xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, mở rộng thị trường, tăng cơ hội giao lưu hợp tác, tìm kiếm đối tác đầu tư nước ngoài vào tỉnh. Chủ động tham gia quảng bá, giới thiệu hình ảnh của tỉnh thông qua các hoạt động hội chợ, triển lãm quốc tế về thương mại. | Không quy định | Quy chế mới không quy định riêng nhiệm vụ của Cục Hải quan tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh và Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch để các đơn vị này chủ động thực hiện theo căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được giao.  Các đơn vị này vẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong phạm vi được giao theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Đất đai và các quy định chuyên ngành, do đó không đưa thành một điều riêng trong Quy chế này. |
| Không quy định | Không quy định | **Điều 19. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**  1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Người phát ngôn của Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp thông tin chính thức về các lĩnh vực của tỉnh cho các cơ quan báo chí, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước khi có yêu cầu.  2. Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài.  3. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, chương trình về hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh. | Bổ sung nhiệm vụ Văn phòng Ủy ban nhân dântỉnh, nhằm làm rõ vai trò tham mưu, đầu mối giúp Người phát ngôn UBND tỉnh cung cấp thông tin chính thức ra bên ngoài, khắc phục khoảng trống chưa được quy định tại Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai (cũ); Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ). |
|  |  | **Điều 25. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai**  1. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức thành viên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường các hoạt động tuyên truyền về các hoạt động đối ngoại nhân dân của tỉnh.  2. Bố trí cán bộ làm đầu mối cung cấp thông tin và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ thông tin đối ngoại. | Bổ sung đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Naivà các tổ chức thành viên là lực lượng nòng cốt trong công tác đối ngoại nhân dân, có vai trò quan trọng trong tuyên truyền, vận động, mở rộng quan hệ đối ngoại ở cơ sở; việc quy định rõ trách nhiệm phối hợp giúp phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và khắc phục hạn chế khi trước đây Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai (cũ); Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ) chưa đề cập. |
|  |  | **Điều 26. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy**  1. Tham mưu Ban Chỉ đạo Công tác thông tin đối ngoại tỉnh: Chỉ đạo, định hướng công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; chủ động cung cấp tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền thông tin đối ngoại của tỉnh và đất nước.  2. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức giao ban báo chí, họp báo định kỳ, đột xuất, cung cấp thông tin đối ngoại cho các cơ quan báo chí, các tổ chức, cá nhân quan tâm; xây dựng tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận để giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.  3. Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện công tác thông tin đối ngoại của tỉnh theo định kỳ, giai đoạn.  4. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ và các đối tượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh. | Bổ sung đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy do đây là cơ quan tham mưu trực tiếp cho Tỉnh ủy trong công tác chỉ đạo, định hướng tuyên truyền và thông tin đối ngoại, có chức năng chỉ đạo, định hướng báo chí, dư luận xã hội; việc bổ sung quy định này nhằm bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, tăng cường tính thống nhất, kịp thời trong công tác thông tin đối ngoại của tỉnh. |
| **Điều 23. Chế độ báo cáo**  1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm.  2. Các đơn vị được phân công trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm và kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại năm kế tiếp của đơn vị (kèm theo dự trù kinh phí nếu có) gửi Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 10 tháng 11 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. | **Điều 32. Chế độ báo cáo và cung cấp thông tin**  1. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo định kỳ 06 tháng (trước ngày 10/6), 01 năm (trước ngày 10/12) hoặc đột xuất khi có yêu cầu kết quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý về Sở Thông tin và Truyền thông.  2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Bộ thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh trước ngày 15/6 và ngày 15/12 hàng năm.  3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ cu ng cấp thông tin lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. | **Điều 27. Chế độ báo cáo và cung cấp thông tin**  1. Các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) kết quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 15/5; báo cáo năm gửi trước 15/11 hàng năm).  2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 10/6 và ngày 20/12 hàng năm.  3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh thuộc Báo và Phát thanh truyền hình Đồng Nai. | **Chuyển đầu mối từ** Sở Thông tin và truyền thông **sang** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. |
| **Điều 24. Điều khoản thi hành**  1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai tổ chức thực hiện quy chế; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện quy chế.  2. Trong quá trình tổ chức thực hiện quy chế, nếu phát hiện có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. | **Điều 33. Điều khoản thi hành**  1. Sở Thông tin và truyền thông có trách nhiêm hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế này.  2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. | **Điều 28. Điều khoản thi hành**  1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế này theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.  2. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu phát hiện có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung Quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế. | **Thay đổi đầu mối từ** Sở Thông tin và truyền thông thànhSở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. |